

Bản án số: 227/2024/HS-PT

Ngày 28-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Vương Minh Tâm

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Nơi - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 674/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quang Đ do có kháng cáo của bị cáo Trần Quang Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 31/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Quang Đ**; sinh ngày 21/10/2003; tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Khóm D, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T, sinh năm 1974 và bà Trương Hồng L, sinh năm 1978; anh chị em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam ngày 26/7/2022 đến nay, (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Quang Đ: Ông Nguyễn Trọng N, là Luật sư Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, (có mặt).

- Bị hại kháng cáo: Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 24/7/2003, (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà C, T, Khóm C, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Quang S không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 19/3/2022, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Như Ý, Hà Trần Thanh P, Hứa Trần Diễm T2 và Phạm Trung H ngồi bên trong Shop Lụa T, đường H, thuộc Khóm G, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu trò chuyện; lúc này bị cáo Trần Quang Đ cùng với bị cáo Nguyễn Quang S và Trương Minh T3, Trần Việt T4, Châu Thế P1 điều khiển xe mô tô đến rủ Nguyễn Như Ý là bạn của bị cáo Đ cùng đi chơi. Bị cáo Đ nhìn thấy bị hại Nguyễn Thanh T1 và Nguyễn Như Ý nên có lời qua tiếng lại và bị hại T1 có chửi thề và thách thức đánh nhau với bị cáo Đ. Trên đường về, do tức giận việc bị hại T1 chửi nên bị cáo Đ nhờ Châu Thế P1 điều khiển xe quay lại nhà bị cáo S tại chợ Phường B, thành phố B; khi đến, bị cáo Đ mượn dao và bị cáo S đưa Đ 01 cây dao (loại dao bầu) và bị cáo S điều khiển xe mô tô biển số 94K2-020.11 chở bị cáo Đ quay lại Shop Lụa T để Đ chém bị hại T1.

Khi đến S Lụa T5, bị cáo Đ cầm dao chém về phía bị hại T1, T1 bỏ chạy, bị cáo Đ cầm dao đuổi theo nhưng không kịp; thấy Nguyễn Thương T6, Trần Anh T7, Nguyễn Lâm Quang T8, Nguyễn Ngọc P2 và Trần Gia H1 đánh nhau với bị cáo S nên cầm dao đuổi thì những người này bỏ chạy. Bị cáo Đ quay lại, thấy bị cáo S đang đánh nhau với bị hại T1, thì bị cáo Đ cầm dao chạy đến chém bị hại T1, T1 bỏ chạy về phía Nguyễn Như Ý đang đứng trên vỉa hè trước tiệm S1, đường H, Khóm G, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị vấp chân ngã nằm xấp, bị cáo Đ cầm dao tay phải chạy đến chém nhiều nhát về phía bị hại T1, khi T1 vừa bật ngời dậy, bị cáo Đ tiếp tục chém từ trên xuống trúng vùng đầu của T1; thấy T1 bị chém, Nguyễn Thương T6 chạy đến dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo Đ; bị cáo S đến tiếp tục dùng chân đá trúng người T1. Lúc này, Trần Việt T4, Châu Thế P1 và Trương Minh T3 điều khiển xe đến và đánh nhau với Phạm Trung H, Trần Anh T7, Nguyễn Lâm Quang T8, Nguyễn Ngọc P2. Thấy bị hại T1 bị chém, Nguyễn Như Ý can ngăn nên bị cáo S điều khiển xe chở bị cáo Đ về nhà tại ấp X, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu cất giấu dao. Bị hại Nguyễn Thanh T1 được đưa vào Bệnh viện Đ1 cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/TgT, ngày 13/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận Nguyễn Thanh T1: Một vết thương đã thành sẹo ở trán phải-đỉnh phải-đỉnh trái, tỷ lệ 02%; cơ chế hình thành

thương tích là do vật sắc tác động từ trên xuống dưới; hai vết sây sát để lại vết biến đổi sắc tố da ở mặt trước gối phải, tỷ lệ 01%; cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; hai vết sây sát để lại vết biến đổi sắc tố da ở mặt trước gối trái, tỷ lệ 01%; cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; hai vết sây sát để lại vết biến đổi sắc tố da ở mặt trước cẳng chân trái, tỷ lệ 01%; cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; máu tụ ngoài màng cứng đỉnh hai bên không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh và không có di chứng thần kinh, tỷ lệ 05%; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trên xuống dưới; nứt sọ trán phải-đỉnh phải-đỉnh trái, chiều dài đường nứt 16,5cm, điện não không có ổ tổn thương tương ứng, tỷ lệ 16%; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trên xuống dưới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%.

Qua điều tra thu giữ: 01 cây dao, kiểu dao bầu dài 47cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 17cm; lưỡi dao kim loại dài 30cm, một bề sắc bén, trọng lượng 620gam; 01 điện thoại di động hiệu Iphone SE màu đen, số sê ri máy: FEWD40JWPLJM màn hình bị bể và nứt; 01 thẻ sim mạng Vinaphone số sê ri 89840 20001 11736 74753; 01 đĩa tròn màu vàng, có ghi chữ Maxell-CD-R-80MQ, đã qua sử dụng; 01 đĩa tròn màu vàng, có ghi chữ Maxell-CD-R-80MQ, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 94K2-020.11.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh T1 yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng cộng 50.000.000 đồng, mỗi bị cáo 25.000.000 đồng, đã nhận của gia đình bị cáo S 25.000.000 đồng, nhận của gia đình bị cáo Đ 11.000.000 đồng, nên yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thêm 14.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đ và S.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 31/7/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Quang S phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, 17, khoản 3 Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Quang Đ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh T1 14.000.000 đồng. Buộc bị cáo Trần Quang Đ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh T1 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên phân trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Quang S; xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/8/2023, bị cáo Trần Quang Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ y yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: gia đình bị cáo đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự 14.000.000đồng cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình của bị cáo có công với cách mạng.

Ngày 09/8/2023, bị hại Nguyễn Thanh T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ vì bị cáo Đ đã tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần, đã ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Đ hình phạt 13 năm tù là đúng người, đúng tội và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo và người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, của người bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Đ là Luật sư Nguyễn Trọng N tranh luận: Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Đ 13 năm tù là đúng tội nhưng còn quá nghiêm khắc, sự việc phạm tội của Đ có phần do bị hại T1 thách thức, trong lúc thấy S bị đánh nên có ý định để giải vây cho S, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khắc phục xong toàn bộ thiệt hại, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ dưới khung hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người bị hại Nguyễn Thanh T1 kháng cáo nhưng vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ, xét thấy việc vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[1.2] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quang Đ, người bị hại Nguyễn Thanh T1 được thực hiện trong thời hạn luật định nên được chấp nhận và xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quang Đ khai nhận toàn bộ hành vi, sự việc như bản cáo trạng, bản án sơ thẩm nêu. Vào khoảng 20 giờ ngày

19/3/2022, bị cáo Nguyễn Quang S và Trương Minh T3, Trần Việt T4, Châu Thế P1 điều khiển xe mô tô đến Shop Lụa T, rủ Nguyễn Như Ý là bạn của bị cáo Đ cùng đi chơi thì có lời qua tiếng lại và bị hại T1 có chửi thề và thách thức đánh nhau với bị cáo Đ. Trên đường về, bị cáo Đ mượn dao và bị cáo S đưa Đ 01 cây dao (loại dao bầu) và bị cáo S điều khiển xe mô tô biển số 94K2-020.11 chở bị cáo Đ quay lại Shop Lụa T để Đ chém bị hại T1. Khi đến S Lụa T5, bị cáo Đ cầm dao chém về phía bị hại T1, T1 bỏ chạy, bị cáo Đ cầm dao đuổi theo chém nhiều nhát về phía bị hại T1, khi T1 vừa bật ngòi dẫy, bị cáo Đ tiếp tục chém từ trên xuống trúng vùng đầu của T1, bị cáo S đến tiếp tục dùng chân đá trúng người T1 đến khi mọi người can ngăn nên bị cáo S điều khiển xe chở bị cáo Đ về cất giấu dao. Bị hại Nguyễn Thanh T1 được đưa vào Bệnh viện Đ1 cấp cứu, kết quả giám định bị hại T1 bị thương tật 24%.

[2.2] Hành vi của bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Quang S là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại Nguyễn Thanh T1, bị hại T1 chỉ bị tổn hại sức khỏe 24%, không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cấp sơ thẩm quy kết đối với các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quang Đ và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại cho bị cáo Đ nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo Đ giữ vai trò chính chém bị hại, bị cáo không tiền án tiền sự, gia đình có công với cách mạng có ông bà ngoại được tặng huân chương kháng chiến, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phạm tội chưa đạt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt bị cáo Đ 13 năm tù thuộc mức thấp của khung hình phạt mà điều luật quy định. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng bị cáo Đ phạm vào tội giết người nhưng phạm tội chưa đạt và tỷ lệ thương tật 24%, đồng thời tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho người bị hại và người bị hại T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Đ do đó với mức án 13 năm tù là có phần nghiêm khắc nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của người bị hại, chấp nhận một phần quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị

cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Đ. Song, hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính côn đồ hung hãn, sử dụng hung khí nguy hiểm nên cũng cần xử lý nghiêm mới đảm bảo được tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung tình hình hiện nay. Không chấp nhận quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ đề nghị giảm nhẹ dưới khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại và giữ y án sơ thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang Đ và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thanh T1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2023/HS-ST ngày 31/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu (giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Đ), cụ thể tuyên:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang Đ phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 17, khoản 3 Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ: 12 (mười hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26/7/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự bị cáo Trần Quang Đ và bị hại Nguyễn Thanh T1 đã thỏa thuận thực hiện bồi thường xong thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh T1: 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng theo bản án sơ thẩm.

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Trần Quang Đ, người bị hại Nguyễn Thanh T1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu (Đề tống đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA. VTLT (18b-TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Minh